

Số:398/2022/QĐST-HNGĐ

Chương Mỹ, ngày 22 tháng 8 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƯƠNG MỸ – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ khoản 2 Điều 29, điểm h khoản 2 Điều 39, Điều 149, khoản 1 Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 385/2022/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 8 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh Nguyễn Viết T, sinh năm 1973

- Chị Tạ Thị L, sinh năm 1975

Đều ĐKKHKT: Thôn X, xã QB, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Viết T và chị Tạ Thị L kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn ngày 08/4/1999 tại UBND xã QB, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội và được cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 32/1999. Vợ chồng mâu thuẫn nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, tính tình không hợp, không có tiếng nói chung. Vợ chồng không có sự quan tâm, chia sẻ và không duy trì quan hệ vợ chồng với nhau dẫn đến cuộc sống gia đình không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được. Nay anh T và chị L đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Anh T và chị L xác nhận có một con chung là cháu Nguyễn Viết Đức, sinh ngày 08/6/2012. Chị L được quyền trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Đức cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác

Anh T có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

3. Về cấp dưỡng nuôi con: Chị L không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con chung. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho anh T cho đến khi có sự thay đổi khác.

4. Về tài sản chung, công nợ chung: Anh T và chị L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

5. Về lệ phí: Anh T tự nguyện chịu toàn bộ 300.000 đồng lệ phí việc hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành và Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 8 năm 2022 không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Viết T và chị Tạ Thị L.

- **Về con chung:** Anh T và chị L có một con chung là cháu Nguyễn Viết D, sinh ngày 08/6/2012. Chị L được quyền trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Đức cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác

Anh T có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

- **Về cấp dưỡng nuôi con:** Ghi nhận sự tự nguyện của chị L không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con chung. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho anh T cho đến khi có sự thay đổi khác.

- **Về tài sản chung, công nợ chung:** Anh T, chị L đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Nguyễn Viết T tự nguyện chịu 300.000 đồng lệ phí việc hôn nhân và gia đình, được đối trừ số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí đã nộp theo Biên lai thu số AA/2020/0076133 ngày 12 tháng 8 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TP. Hà Nội;
- VKSND huyện Chương Mỹ;
- Chi cục THADS huyện Chương Mỹ;
- Người yêu cầu;
- UBND xã QB (GCNKH: Số 32/1999);
- Lưu hồ sơ, VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Tuyết Mai